

BẢN TIN TUẦN

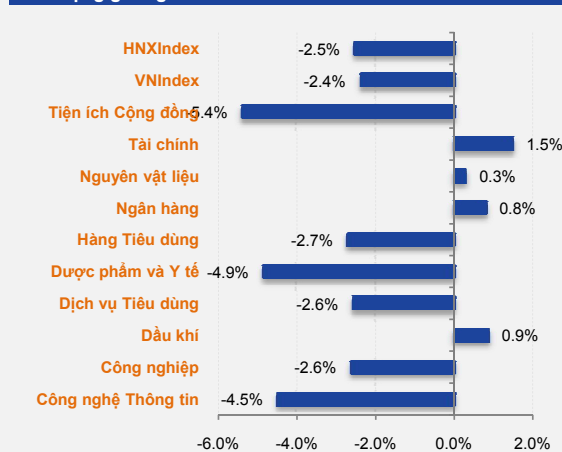
Tuần GD từ: 5/12/2014 - 5/16/2014

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	529.5	↓ -2.4%	72.3	↓ -2.5%
KLGD (trCP)	521.7	↑ 5.5%	307.9	↓ -9.7%
GTGD (tỷ VND)	7,698.1	↓ -8.8%	2,517.1	↓ -20.4%
Tổng cung (trCP)	956.5	↑ 2.5%	441.1	↓ -5.2%
Tổng cầu (trCP)	881.1	↑ 19.1%	435.7	↓ -1.5%

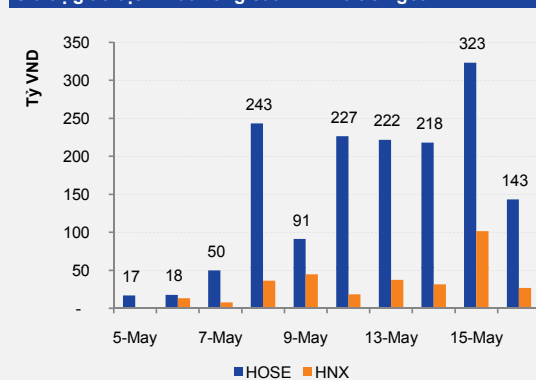
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	83.05	↑ 108.2%	19.62	↑ 124%
KL bán (trCP)	23.41	↑ 2.2%	2.90	↑ 10%
GT mua (tỷ VND)	1,894.3	↑ 41.7%	246.19	↑ 84%
GT bán (tỷ VND)	761.3	↓ -17.0%	31.07	↓ -1%

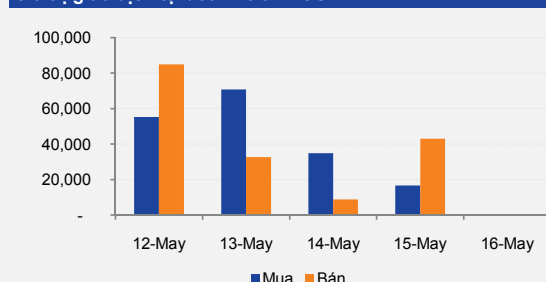
Biến động giá ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



PHỤC HỒI TẠI NGƯỠNG HỖ TRỢ KỸ THUẬT - LỰC CẦU NGOẠI TIẾP TỤC HỖ TRỢ THỊ TRƯỜNG CHUNG

Kinh tế vĩ mô

- Điểm nóng vấn đề Biển Đông - Khối ngoại tiếp tục mua ròng 18 phiên liên tiếp

- Chính thức ban hành nhiều giải pháp hỗ trợ thị trường BĐS

Thị trường chứng khoán

- Thị trường giảm điểm đầu tuần, tăng điểm cuối tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật.

- KLGD không nhiều biến động so với tuần trước và vẫn duy trì ở mức cao. Mức giá hấp dẫn thúc đẩy nhà đầu tư mua vào dò đáy.

- Nhóm cổ phiếu bluechips và nhóm cổ phiếu có hệ số beta cao phục hồi tích cực.

- NĐTNN ghi nhận trọn tuần mua ròng mạnh trên cả hai sàn khi thị trường giảm sâu

Phân tích kỹ thuật

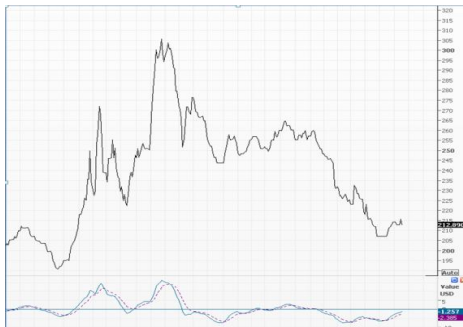
- Hai chỉ số Index giảm mạnh đầu tuần, tăng trở lại về cuối tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ mạnh đường MA200 ngày.

- KLGD trung bình phiên duy trì ở mức cao. Dòng tiền bắt đáy tăng mạnh khi hai chỉ số Index giảm sâu xuống ngưỡng hỗ trợ của đường MA200.

Nhận định: Chỉ số VN-Index giảm điểm đầu tuần, tăng trở lại về nửa cuối tuần khi tiến gần ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật mạnh +/-500 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng tăng trở lại về nửa cuối tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật của đường MA200 ngày. Lực cầu bắt đáy trải rộng hầu khắp toàn thị trường, khi đa số mã cổ phiếu đã về mức giá hấp dẫn trước giai đoạn tăng điểm từ đầu năm. Động thái mua ròng mạnh của khối ngoại cũng hỗ trợ tích cực thị trường chung.

Với diễn biến phục hồi kỹ thuật nửa cuối tuần, chỉ số VN-Index đã tăng lên trên đường MA200 ngày và đang dao động tích lũy quanh mốc hỗ trợ này. Diễn biến thị trường tăng điểm với độ rộng cao cho tín hiệu tích cực về lực cầu bắt đáy. **Thị trường có thể tiếp tục tăng điểm với ngưỡng cản kỹ thuật của VN-Index là khoảng +/-550 điểm, của HNX-Index là khoảng +/-74 điểm.** Tuy nhiên, tâm lý giao dịch ngắn hạn dự báo vẫn ở mức cao, khi vấn đề Biển Đông chưa được giải quyết và thị trường chưa xuất hiện xu hướng tích lũy tin cậy.

Chúng tôi duy trì quan điểm nhà đầu tư ngắn hạn duy trì trạng thái, chưa tham gia thị trường trong thời điểm hiện tại.

STT Thông tin cập nhật trong tuần
Quan điểm đánh giá của SHS
**1 Tâm điểm vấn đề Biển Đông -
Khởi ngoại tiếp tục mua ròng
18 phiên liên tiếp**
Diễn biến chỉ số CDS Việt Nam


Tuần thứ hai sau khi những vấn đề căng thẳng tại Biển Đông được công bố, Việt Nam vẫn nhất quán quan điểm giải quyết theo hướng hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế. Hai phía không có sự đụng độ lớn dù phía Trung Quốc vẫn gia tăng tàu, tên lửa bảo hộ giàn khoan HD981. Diễn biến mới trong tuần qua là hoạt động biểu tình phản đối Trung Quốc trong nước tại một số địa phương như Bình Dương, Hà Tĩnh đã trở thành xung đột trước sự kích động của nhiều đối tượng phạm pháp.

Điểm tích cực là cơ quan chức năng của Việt Nam đã nhanh chóng kiểm soát tình hình và có động thái trấn an nhà đầu tư nước ngoài. Phản ứng của thị trường trước thông tin liên quan đến Bình Dương, Hà Tĩnh cho thấy tâm lý không quá quá ngại. Giá vàng và tỷ giá VND/USD có diễn biến tăng trong một vài ngày gần đây, tuy nhiên vẫn trong tầm kiểm soát, giá bán USD cao nhất của hệ thống Ngân hàng vẫn thấp hơn trần biên độ theo tỷ giá BQLNH NHNN công bố. Hệ số CDS Việt Nam - hệ số đánh giá rủi ro của Việt Nam - sau tình căng thẳng tại Biển Đông có tăng nhẹ nhưng vẫn ở mức thấp. Tuy nhiên, tác động của những diễn biến trên đến tình hình kinh tế xã hội vẫn cần lưu tâm. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã đề xuất trình vấn đề này ra trước Quốc hội trong kỳ họp diễn ra vào ngày 20/5 tới.

NĐTNN tiếp tục xu hướng mua ròng mạnh mẽ trên TTCK Việt Nam. Khởi ngoại đã mua ròng 18 phiên liên tiếp tại sàn HOSE, với giá trị 1,952 tỷ đồng.

**2 Chính thức ban hành nhiều
giải pháp hỗ trợ thị trường
BDS**

Thống đốc NHNN ban hành văn bản số 3128 chỉ định 8 NHTM thực hiện thí điểm sản phẩm tín dụng liên kết 4 nhà nhằm cứu BDS, bao gồm BIDV, Vietinbank, Vietcombank, Agribank, MHB, VNBC, LienvietPostbank và SHB. Mục tiêu chính của việc thực hiện thí điểm sản phẩm tín dụng liên kết 4 nhà là tháo gỡ khó khăn cho thị trường BDS, đẩy mạnh tiêu thụ hàng tồn kho BDS, VLXD, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có nợ quá hạn có thể vay vốn, tháo gỡ khó khăn về vốn cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tiếp tục đầu tư, hạn chế tình trạng đầu tư dang dở, lãng phí, giúp dự án có đủ vốn triển khai, hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình.

Ngày 14/5, NHNN phát đi thông cáo báo chí về việc ban hành Thông tư liên tịch số 01 hướng dẫn thủ tục thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai. Với Thông tư này, cánh cửa khai thông luồng tín dụng từ ngân hàng và cơ hội cho thị trường BDS đã rộng hơn khi tổ chức, cá nhân được thế chấp nhà ở thương mại và nhà ở xã hội hình thành trong tương lai để vay vốn ngân hàng. Quy định này có hiệu lực từ 16/6 tới.

Các dự án được áp dụng phải có tiêu chuẩn: đã có thiết kế kỹ thuật nhà ở được phê duyệt, đã xây dựng xong phần móng nhà ở, đã hoàn thành thủ tục mua bán và có hợp đồng mua bán ký kết với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản hoặc nhà ở đã được bàn giao cho người mua nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật; không bị kê biên để thi hành án; thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở đã được cấp giấy chứng nhận hoặc đã có quyết định giao đất, cho thuê đất. Giá trị nhà ở hình thành trong tương lai dùng để thế chấp do hai bên thỏa thuận trên cơ sở giá trị nhà ở được xác định tại thời điểm ký kết hợp đồng mua bán nhà ở.

VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Giảm	Tăng

Ghi chú:
 Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 Short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- Chỉ số VN-Index giảm mạnh đầu tuần, tăng trở lại về cuối tuần khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ mạnh đường MA200 ngày.

- KLGD trung bình phiên duy trì ở mức khá. Lực cầu bắt đáy khi VN-Index tiếp cận mốc hỗ trợ của đường MA200 khá tích cực.

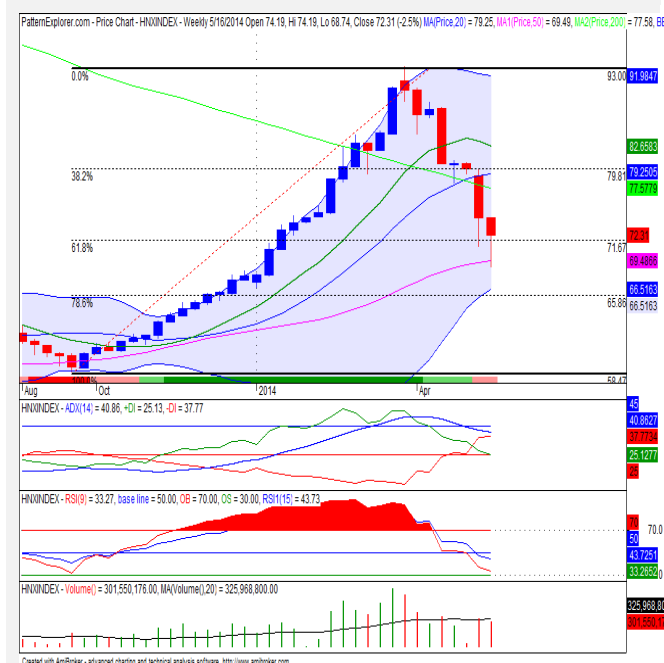
- Chỉ số RSI14 theo đồ thị tuần giảm xuống mức 42 điểm. Đường MACD nổi rộng khoảng cách phía dưới đường tín hiệu, cho chỉ báo về xu hướng giảm.

Nhận định: Chỉ số VN-Index giảm điểm đầu tuần, tăng trở lại về nửa cuối tuần khi tiến gần ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật mạnh +/-500 điểm. Lực cầu bắt đáy trải rộng hầu khắp toàn thị trường, khi đa số mã cổ phiếu đã về mức giá hấp dẫn trước giai đoạn tăng điểm từ đầu năm.

Với diễn biến phục hồi kỹ thuật nửa cuối tuần, chỉ số VN-Index đã tăng lên trên đường MA200 ngày và đang dao động tích lũy quanh mốc hỗ trợ này. Diễn biến thị trường tăng điểm với độ rộng cao cho tín hiệu tích cực về lực cầu bắt đáy. Thị trường có thể tiếp tục tăng điểm với ngưỡng cân kỹ thuật của VN-Index là khoảng +/-550 điểm. Tuy nhiên, tâm lý giao dịch ngắn hạn dự báo vẫn ở mức cao, khi vấn đề Biển Đông chưa được giải quyết và thị trường chưa xuất hiện xu hướng tích lũy tin cậy.

Chúng tôi duy trì quan điểm nhà đầu tư ngắn hạn duy trì trạng thái, chưa tham gia thị trường trong thời điểm hiện tại. Việc mua vào cổ phiếu sẵn có trong tài khoản, tận dụng lợi thế ngày T có thể thực hiện, tuy nhiên không mua đuổi cổ phiếu.

HNX-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Giảm	Tăng

Ghi chú:
 Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 Short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- Chỉ số HNX-Index ghi nhận tuần giảm điểm mạnh sau diễn biến bật lên từ ngưỡng hỗ trợ với động lực yếu.

- KLGD trung bình phiên tăng mạnh so với tuần trước nhờ lực cầu bắt đáy khi HNX-Index tiếp cận mốc hỗ trợ của đường MA200.

- Chỉ số RSI14 theo đồ thị tuần giảm xuống mức 45 điểm. Đường MACD nổi rộng khoảng cách phía dưới đường tín hiệu, cho chỉ báo về xu hướng giảm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index giảm điểm đầu tuần, tăng trở lại về nửa cuối tuần khi tiến gần ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật của đường MA200 ngày. Lực cầu bắt đáy trải rộng hầu khắp toàn thị trường, khi đa số mã cổ phiếu đã về mức giá hấp dẫn trước giai đoạn tăng điểm từ đầu năm.

Với diễn biến phục hồi kỹ thuật nửa cuối tuần, chỉ số HNX-Index đã tăng lên trên đường MA200 ngày. Diễn biến thị trường tăng điểm với độ rộng cao cho tín hiệu tích cực về lực cầu bắt đáy. Thị trường có thể tiếp tục tăng điểm với ngưỡng cân kỹ thuật của HNX-Index là khoảng +/-74 điểm. Tuy nhiên, tâm lý giao dịch ngắn hạn dự báo vẫn ở mức cao, khi vấn đề Biển Đông chưa được giải quyết và thị trường chưa xuất hiện xu hướng tích lũy tin cậy.

Chúng tôi duy trì quan điểm nhà đầu tư ngắn hạn duy trì trạng thái, chưa tham gia thị trường trong thời điểm hiện tại. Việc mua vào cổ phiếu sẵn có trong tài khoản, tận dụng lợi thế ngày T có thể thực hiện, tuy nhiên không mua đuổi cổ phiếu.

TOP CỔ PHIẾU LỢI NHUẬN TUYỆT ĐỐI Q1.2014 CAO NHẤT

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	VNM	HOSE	7,678.2	15.0%	1387.38	-9.4%	7,667	22,553	15.65	5.32	36.38	49.00
2	HPG	HOSE	6,515.5	65.6%	870.36	90.5%	4,913	21,393	9.53	2.19	24.96	44.81
3	PVD	HOSE	4,322.5	36.0%	596.96	41.8%	7,789	37,609	10.40	2.15	21.69	40.03
4	DPM	HOSE	2,502.4	-13.2%	381.31	-45.9%	4,984	22,998	6.68	1.45	20.05	24.03
5	FPT	HOSE	10,867.3	26.2%	361.52	0.9%	4,687	22,024	8.85	1.88	22.47	49.00
6	PVS	HNX	5,713.1	19.2%	266.33	1.5%	3,403	19,100	7.08	1.26	19.28	24.37
7	REE	HOSE	551.8	7.6%	231.73	110.5%	4,368	18,768	5.01	1.17	22.77	48.76
8	PPC	HOSE	2,165.8	21.8%	221.44	-76.5%	2,857	17,657	6.97	1.13	17.03	12.67
9	LAS	HNX	1,825.2	-2.5%	150.32	1.1%	5,767	18,602	6.73	2.09	33.45	12.73
10	HCM	HOSE	226.5	50.8%	120.32	91.4%	2,688	18,443	9.30	1.36	15.36	49.00

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	PPI	HOSE	20.5	-8.2%	4.98	6125.0%	238	19,312	34.38	0.42	1.26	0.53
2	FLC	HOSE	360.3	69.7%	34.95	2630.5%	1,503	11,847	5.26	0.67	9.39	1.69
3	LAF	HOSE	94.3	-3.0%	1.59	1490.0%	2,412	7,924	3.40	1.03	33.22	11.15
4	TDH	HOSE	78.7	-6.9%	9.32	1094.9%	980	36,000	14.69	0.40	2.79	41.53
5	POT	HNX	80.1	105.8%	0.83	937.5%	476	15,406	24.59	0.76	3.14	0.81
6	SCR	HNX	331.9	64.9%	13.97	905.0%	53	15,055	132.05	0.46	0.35	0.53
7	SHS	HNX	72.6	149.1%	72.4	732.2%	754	8,594	8.75	0.77	9.38	4.54
8	ITQ	HNX	119.8	79.5%	3.35	532.1%	547	10,919	17.90	0.90	5.15	0.01
9	DCS	HNX	21.9	19.8%	1.25	525.0%	128	10,271	32.89	0.41	1.19	0.15
10	VIG	HNX	6.1	93.3%	2.42	450.0%	248	6,630	14.89	0.56	3.83	12.89

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG DOANH THU Q1.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	Doanh thu Q1	% so Q1.2013	LNST Q1 (tỷ)	% so Q1.2013	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	ROE (%)	Tỷ lệ SHNN (%)
1	ICG	HNX	37.8	9122.0%	3.52	314.6%	376	12,542	17.83	0.53	3.07	16.36
2	PXL	HOSE	2.3	3766.7%	0.04	-33.3%	(105)	10,183	(29.52)	0.30	(1.04)	0.08
3	PFL	HNX	7.6	3695.0%	-1.83	-18.1%	(1,895)	8,019	(1.37)	0.32	(21.13)	0.13
4	BGM	HOSE	4.0	3554.5%	0.02	103.5%	34	10,193	108.06	0.36	0.33	0.22
5	KHL	HNX	4.5	3114.3%	0.56	251.4%	179	9,981	15.05	0.27	1.77	2.16
6	SHN	HNX	1.0	257.1%	-1.44	46.7%	91	3,008	31.97	0.96	4.74	0.15
7	KLS	HNX	113.2	228.4%	91.63	79.7%	948	14,075	9.49	0.64	7.13	6.07
8	PV2	HNX	0.3	222.2%	-1.38	27.7%	(3,596)	6,647	(0.70)	0.38	(45.13)	0.05
9	PXS	HOSE	357.2	188.6%	20.8	310.3%	2,090	12,854	7.65	1.24	16.06	11.30
10	SBA	HOSE	46.2	174.1%	8.43	286.7%	1,300	11,431	7.00	0.80	11.93	0.16

Ghi chú: Chỉ liệt kê các cổ phiếu có KLGD bình quân 30 phiên gần nhất > 50.000 cổ phiếu.

Các chỉ số EPS, ROE tính theo 4 quý gần nhất. Tỷ lệ SHNN tính đến ngày 14/05/2014



HOSE

HNX

Top 5 CP NGĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HAG	1,436,544	DPM	2,245,280
2	GAS	1,097,800	EIB	826,920
3	VIC	820,410	VSH	714,810
4	HPG	658,450	MSN	506,380
5	DRC	428,170	PVF	464,600

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	APS	1,486,900	VCG	424,100
2	SHB	1,223,100	PVX	376,800
3	STL	1,082,700	VND	282,000
4	PVS	354,700	VTV	94,500
5	PGS	279,900	PVG	72,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VIC	63.5	63.5	↔ 0.00%	17,628,140
HAG	21.1	22.0	↑ 4.27%	16,654,910
ITA	6.6	6.8	↑ 3.03%	9,797,010
REE	25.7	26.8	↑ 4.28%	9,112,320
HQC	6.5	6.7	↑ 3.08%	8,862,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	5.6	5.6	↑ 0.00%	14,030,400
SCR	7.0	7.1	↑ 1.4%	12,709,761
SHB	6.7	6.7	↔ 0.00%	11,211,570
PVX	4.9	5.0	↑ 2.04%	9,011,416
APS	3.1	3.8	↑ 22.58%	5,582,300

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VHG	5.6	6.9	1.3	↑ 23.21%
SVI	32.0	36.9	4.9	↑ 15.31%
TMS	21.9	25.0	3.1	↑ 14.16%
CSM	33.5	38.2	4.7	↑ 13.92%
CLP	6.8	7.7	0.9	↑ 13.24%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
API	4.5	5.6	1.1	↑ 24.44%
APS	3.1	3.8	0.7	↑ 22.58%
PVR	2.7	3.3	0.6	↑ 22.22%
SJM	1.9	2.3	0.4	↑ 21.05%
STL	2.2	2.6	0.4	↑ 18.18%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	21.3	17.1	-4.2	↓ -19.72%
SGT	2.6	2.3	-0.3	↓ -11.54%
SCD	16.8	15.0	-1.8	↓ -10.71%
VCF	217.0	195.0	-22.0	↓ -10.14%
BBC	26.3	23.7	-2.6	↓ -9.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTZ	30.0	24.3	-5.7	↓ -19.00%
LUT	4.4	3.6	-0.8	↓ -18.18%
BHT	5.0	4.1	-0.9	↓ -18.00%
PSC	12.8	10.6	-2.2	↓ -17.19%
HHG	4.1	3.4	-0.7	↓ -17.07%

(*) Giá điều chỉnh

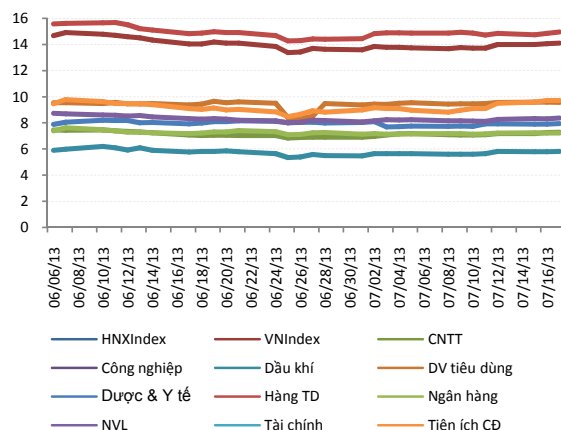


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

■ Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

06/06/13
06/08/13
06/10/13
06/12/13
06/14/13
06/16/13
06/18/13
06/20/13
06/22/13
06/24/13
06/26/13
06/28/13
06/30/13
07/02/13
07/04/13
07/06/13
07/08/13
07/10/13
07/12/13
07/14/13
07/16/13

■ Chuỗi PE ngành và thị trường



■ Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	17,628,140	11.0%	1,210	52.5	5.4
HAG	16,654,910	3.6%	607	36.2	1.2
ITA	9,797,010	0.2%	34	202.8	0.5
REE	9,112,320	12.9%	2,127	12.6	1.7
HQC	8,862,900	3.1%	447	15.0	0.5

■ Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	14,030,400	3.2%	565	9.9	0.4
SCR	12,709,761	-0.3%	-41	-	0.4
SHB	11,211,570	-2.3%	-266	-	0.6
PVX	9,011,416	-34.5%	-2,816	-	0.8
APS	5,582,300	2.1%	176	21.6	0.5

■ Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	↑ 23.2%	-10.9%	-1,590	-	0.5
SVI	↑ 15.3%	30.9%	5,713	6.5	1.6
TMS	↑ 14.2%	16.3%	4,186	6.0	1.0
CSM	↑ 13.9%	31.3%	4,393	8.7	2.2
CLP	↑ 13.2%	-12.6%	-2,002	-	0.5

■ Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
API	↑ 24.4%	-37.3%	-4,505	-	0.6
APS	↑ 22.6%	2.1%	176	21.6	0.5
PVR	↑ 22.2%	-3.2%	-330	-	0.3
SJM	↑ 21.1%	-24.3%	-2,423	-	0.2
STL	↑ 18.2%	-149.9%	-8,379	-	-4.5

■ Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	1,436,544	3.6%	607	36.2	1.2
GAS	1,097,800	42.1%	6,141	10.5	3.9
VIC	820,410	11.0%	1,210	52.5	5.4
HPG	658,450	14.9%	3,005	10.1	1.4
DRC	428,170	29.8%	4,010	10.4	2.4

■ Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	1,486,900	2.1%	176	21.6	0.5
SHB	1,223,100	-2.3%	-266	-	0.6
STL	1,082,700	-149.9%	-8,379	-	-4.5
PVS	354,700	18.6%	3,133	5.2	1.0
PGS	279,900	21.6%	4,445	4.5	0.9

■ Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	122,228	42.1%	6,141	10.5	3.9
VNM	116,694	40.4%	7,294	19.2	6.9
CTG	64,343	17.2%	2,641	7.5	1.5
VCB	63,961	10.1%	1,804	15.3	1.5
MSN	63,463	6.5%	1,468	61.3	4.0

■ Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,744	3.1%	432	37.0	1.2
SQC	8,602	9.1%	1,110	70.5	6.3
PVS	7,326	18.6%	3,133	5.2	1.0
SHB	5,937	-2.3%	-266	-	0.6
VCG	5,036	2.3%	267	42.7	1.0



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
5/9/2014	5/16/2014	5/20/2014	5/16/2014	TAG	Phát hành cổ phiếu
3/20/2014	5/16/2014	3/27/2014	3/25/2014	CTC	Đại hội Đồng Cổ đông
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	SDD	Kết quả kinh doanh quý
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	VGS	Kết quả kinh doanh quý
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	OCH	Kết quả kinh doanh quý
4/3/2014	5/16/2014	4/15/2014	4/11/2014	DLR	Đại hội Đồng Cổ đông
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	VMC	Kết quả kinh doanh quý
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	CMS	Kết quả kinh doanh quý
5/8/2014	5/16/2014	5/20/2014	5/16/2014	VDL	Phát hành cổ phiếu
5/14/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	CTC	Thay đổi BLĐ
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	HMH	Kết quả kinh doanh quý
5/14/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	CTC	Thay đổi BLĐ
5/8/2014	5/16/2014	5/20/2014	5/16/2014	SRF	Phát hành cổ phiếu
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	LM3	Kết quả kinh doanh quý
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	CVT	Giao dịch cổ phiếu quỹ
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	SJC	Giao dịch cổ phiếu quỹ
5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	TSM	Kết quả kinh doanh quý
4/8/2014	5/16/2014	4/18/2014	4/16/2014	MAC	Đại hội Đồng Cổ đông
5/12/2014	5/16/2014	5/16/2014	5/16/2014	HDA	Niêm yết thêm
3/12/2014	5/16/2014	3/27/2014	3/25/2014	TAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/28/2014	5/16/2014	4/11/2014	4/8/2014	SCJ	Đại hội Đồng Cổ đông
4/16/2014	5/16/2014	4/25/2014	4/23/2014	VFC	Đại hội Đồng Cổ đông
4/18/2014	5/16/2014	4/29/2014	4/25/2014	WCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/8/2014	5/16/2014	4/22/2014	4/18/2014	ABT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/17/2014	5/16/2014	4/25/2014	4/23/2014	TMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/26/2014	5/16/2014	4/7/2014	4/3/2014	HVG	Đại hội Đồng Cổ đông
3/28/2014	5/16/2014	4/8/2014	4/4/2014	BGM	Đại hội Đồng Cổ đông
3/21/2014	5/17/2014	4/1/2014	3/28/2014	PXM	Đại hội Đồng Cổ đông
4/7/2014	5/17/2014	4/18/2014	4/16/2014	CX8	Đại hội Đồng Cổ đông
3/21/2014	5/17/2014	4/3/2014	4/1/2014	ASM	Đại hội Đồng Cổ đông



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)